

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO YÊN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2025/HNGĐ-ST
Ngày 28/5/2025
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN, TỈNH LÀO CAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm cả
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.
Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Đoàn Xuân Hưng
2. Bà Lý Thị Bầu

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Trinh - Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Ngày 28 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 38/2025/TLST-HNGĐ ngày 25/3/2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/5/2025 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Chị Hoàng Thị M - Sinh năm 1986.
Địa chỉ: Bản L, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai.
Có mặt tại phiên tòa.
2. ***Bị đơn:*** Anh Hoàng Văn T1 - Sinh năm 1981.
Địa chỉ: Bản L, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai.
Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 21/3/2025, bản tự khai ngày 26/3/2025 và lời khai tại phiên tòa của chị Hoàng Thị M thì chị và anh Hoàng Văn T1 về chung sống với nhau như vợ chồng từ đầu năm 2007, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai vào ngày 23/11/2009. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do kinh tế gia đình khó khăn, anh Hoàng Văn T1 lười lao động không quan tâm đến cuộc sống gia đình vợ con nên chị phải đi làm ăn xa lấy tiền nuôi dạy con cái và chi phí sinh hoạt gia đình nhưng anh Hoàng Văn T1 không muốn để chị đi làm

ăn xa dẫn đến thường xuyên đánh, cãi chửi nhau. Mâu thuẫn của anh chị trở lên trầm trọng kể từ cuối năm 2019, anh chị đã tự khắc phục và được gia đình, địa phương khuyên bảo hòa giải nhưng không có kết quả nên chị đã về nhà bố mẹ để sống và ly thân từ đó đến nay đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Hoàng Thị M đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn T1.

Đối với anh Hoàng Văn T1, tại biên bản lấy lời khai ngày 26/4/2025 và tại phiên tòa thì anh cũng thừa nhận mâu thuẫn của vợ chồng phát sinh từ cuối năm 2019 là do anh uống rượu say rồi gây sự đánh chị Hoàng Thị M nên chị đã đi làm ăn xa không quan tâm gì đến anh và anh chị đã ly thân từ đó cho đến nay. Tuy nhiên anh đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ chứ anh không nhất trí ly hôn theo yêu cầu của chị Hoàng Thị M.

Về con chung: Hai anh chị xác nhận có 02 con chung là cháu Hoàng Văn T2, sinh ngày 17/11/2008 và cháu Hoàng Thị Thúy H, sinh ngày 09/11/2011, các cháu khỏe mạnh, phát triển bình thường và đang ở cùng với chị. Chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cả hai cháu cho đến khi các cháu trưởng thành và không yêu cầu anh Hoàng Văn T1 phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Đối với anh Hoàng Văn T1 không nhất trí ly hôn, nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn thì anh xin trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Văn T2 còn để chị Hoàng Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu Hoàng Thị Thúy H cho đến khi trưởng thành. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho bên nào.

Về tài sản và công nợ chung: Hai anh chị không yêu cầu giải quyết tài sản chung; không nợ ai và không cho ai vay mượn gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với vụ án này, nguyên đơn cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án, bị đơn không cung cấp tài liệu chứng cứ gì. Mặt khác Tòa án đã tiến hành hòa giải về quan hệ hôn nhân, nuôi dưỡng chăm sóc con chung nhưng các bên đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu nguyện vọng của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên phát biểu quan điểm: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp về tố tụng.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 56, Điều 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, xử cho chị Hoàng Thị M ly hôn anh Hoàng Văn T1; Về con chung: Xử giao cháu Hoàng Văn T2, sinh ngày 17/11/2008 và cháu Hoàng Thị Thúy H, sinh ngày 09/11/2011 cho chị Hoàng Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục. Anh Hoàng Văn T1 không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung; Về án phí: chị Hoàng Thị M phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngày 21/3/2025, chị Hoàng Thị M khởi kiện yêu cầu về ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn đối với anh Hoàng Văn T1 nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Hiện nay anh Hoàng Văn T1 đang cư trú tại Bản L, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

[2]. Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị M và anh Hoàng Văn T1 về chung sống với nhau như vợ chồng từ đầu năm 2007, hai bên gia đình có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai vào ngày 23/11/2009, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do kinh tế gia đình khó khăn, anh Hoàng Văn T1 lười lao động không quan tâm đến cuộc sống gia đình vợ con nên chị phải đi làm ăn xa lấy tiền nuôi dạy con cái và chi phí sinh hoạt gia đình nhưng anh Hoàng Văn T1 không muốn để chị đi làm dẫn đến thường xuyên đánh, cãi chửi nhau. Mâu thuẫn của anh chị trở lên trầm trọng từ cuối năm 2019, anh chị đã tự khắc phục và được gia đình, địa phương khuyên bảo hòa giải nhưng không có kết quả nên chị đã sống ly thân từ đó đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc anh Hoàng Văn T1 xin đoàn tụ là thiếu căn cứ vì anh không đưa ra được chứng cứ nào để chứng minh cho yêu cầu của mình. Vì vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị M đối với anh Hoàng Văn T1 là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung, các cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường. Căn cứ vào điều kiện thu nhập của chị Hoàng Thị M, nguyện vọng của các cháu và xuất phát từ quyền lợi về mọi mặt, đảm bảo sự ổn định về tâm lý, cũng như sinh hoạt của các cháu nên Hội đồng xét xử cần giao cả hai cháu cho chị Hoàng Thị M tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với các Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Anh Hoàng Văn T1 không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Hai anh chị không yêu cầu giải quyết về tài sản; không nợ ai và không cho ai vay mượn gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[3]. Về án phí: Chị Hoàng Thị M phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị M ly hôn với anh Hoàng Văn T1. Quan hệ hôn nhân giữa chị Hoàng Thị M và anh Hoàng Văn T1 chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Văn T2, sinh ngày 17/11/2008 và cháu Hoàng Thị Thúy H, sinh ngày 09/11/2011 cho chị Hoàng Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Văn T1 không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh Hoàng Văn T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị M phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai điện tử thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 5 ngày 27/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai; Chị Hoàng Thị M đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn và bị đơn. Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Yên (2);
- THADS huyện Bảo Yên (2);
- UBND xã N, huyện B;
- Đương sự (02);
- Lưu HS, TA, VP .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nam

